

CÔNG KHAI
THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
QUÝ 2/2023

A. Dự toán giao :

- Kinh phí tạm phân bổ dự toán chi thường xuyên giao tự chủ vào dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ do chưa phê duyệt phương án tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP			:	12.195.888.000	đồng
+ Năm trước chuyển sang	:	-			đồng
+ Giao đầu năm (tạm cấp vào nguồn 12)	:	12.195.888.000			đồng
+ Điều chỉnh trong năm	:	-			đồng
- Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương, Nghị Quyết 03 (nguồn 14)			:	9.135.664.612	đồng
+ Năm trước chuyển sang	:	1.769.493.612			đồng
+ Giao đầu năm	:	7.366.171.000			đồng
+ Điều chỉnh trong năm	:	-			đồng
- Kinh phí không thực hiện tự chủ/không thường xuyên (nguồn 12)			:	5.913.453.000	đồng
+ Năm trước chuyển sang	:	559.680.000			đồng
+ Giao đầu năm	:	4.518.773.000			đồng
+ Điều chỉnh trong năm	:	835.000.000			đồng

B. Tình hình thực hiện dự toán chi NSNN năm 2023

I. Kinh phí tạm phân bổ dự toán chi thường xuyên giao tự chủ vào dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ do chưa phê duyệt phương án tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP			:	2.669.548.817	đồng
- Lương theo ngạch, bậc	:	1.340.658.789			đồng
- Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo hợp đồng	:	37.440.000			đồng
- Phụ cấp lương	:	604.541.814			đồng
- Các khoản đóng góp BHXH, BHYT, KPCĐ	:	362.617.776			đồng
- Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	:	264.496.400			đồng
- Thanh toán dịch vụ công cộng	:	29.167.281			đồng
- Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	:	3.705.457			đồng
- Công tác phí	:	3.000.000			đồng
- Chi phí thuê mướn	:	18.720.000			đồng
- Chi phí nghiệp vụ chuyên môn từng ngành	:	5.201.300			đồng
II. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 14)			:	2.222.614.928	đồng
- Chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết 27/2022/NQ-HĐND	:	2.222.614.928			đồng
III. Kinh phí không thực hiện tự chủ (nguồn 12)			:	2.008.830.000	đồng
- Hỗ trợ học phí theo NQ 17/2022/NQ-HĐND	:	2.007.480.000			đồng
- Hỗ trợ kinh phí CBVC làm công tác y tế trường học	:	1.350.000			đồng

Đánh giá :

- Tổng chi NSNN quý 2/2023 là : 6.900.993.745 đồng, đạt 25,33% dự toán năm và 155,47% so với cùng kỳ năm trước.
- Kinh phí tạm phân bổ dự toán chi thường xuyên quý 2/2023 là : 2.669.548.817 đồng, đạt 21,89% dự toán và 98,02% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân :

- + Giảm chi phí các khoản dịch vụ công cộng ; Giảm chi phí thông tin, tuyên truyền, liên lạc.
 - + Giảm chi vật tư văn phòng.
 - + Giảm chi phí thuê lao động trong nước.
 - + Giảm chi phí Sửa chữa, Chi phí nghiệp vụ chuyên môn từng ngành.
 - + Giảm chi hỗ trợ và giải quyết việc làm.
- Kinh phí thực hiện tự chủ/TX (nguồn 14) quý 2/2023 là : 2.222.614.928 đồng, đạt 24,33% dự toán và 166,49% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân :
- + Tăng hệ số chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết 27/2022/NQ-HĐND.
- Kinh phí không thực hiện tự chủ / không TX (nguồn 12) quý 2/2023 là : 2.008.830.000 đồng, đạt 33,97% dự toán và 527,92% với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân :
- + Tăng tiền cấp bù học phí theo Nghị quyết 17/2022/NQ-HĐND.
 - + Tăng chi phí hỗ trợ VC làm công tác y tế trường học.

KẾ TOÁN



Nguyễn Thị Hoàng Minh

Tân Bình, ngày 04 tháng 7 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Trịnh